

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần (Tiếng Việt): **Pháp luật về luật sư và nghề luật sư**
- Tên học phần (Tiếng Anh): **Law on lawyer and legal profession**
- Mã học phần: 2312042
- Số tín chỉ: **2**
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc đại học, cao đẳng ngành: Luật kinh tế.
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - Nghe giảng lý thuyết : 24 tiết
  - Làm bài tập trên lớp (dạng tình huống): 6 tiết
  - Thảo luận : 0 tiết
  - Tự học : 60 giờ
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn luật

### 2. Môn học trước: không

### 3. Mục tiêu của học phần:

**Kiến thức:** Trang bị cho sinh viên kiến thức pháp luật về luật sư, nghề luật sư, các nguyên tắc hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của luật sư, đạo đức nghề nghiệp của luật sư...

**Kỹ năng:** Sinh viên có kỹ năng tranh luận, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng thương thảo và một số kỹ năng trong việc thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ án.

**Thái độ:** Hình thành nhận thức và thái độ chuyên nghiệp, đúng đắn trong hoạt động nghề nghiệp của luật sư.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần: Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

Chuẩn đầu ra	Nội dung	Đáp ứng CĐR CTĐT
<b>Kiến thức</b>	4.1.1. Sinh viên ra trường sẽ nắm vững được các quy định pháp luật về hoạt động luật sư và hành nghề luật sư; lịch sử hình thành nghề luật sư ở Việt Nam.	K1
	4.1.2. Biết vận dụng những kiến thức đã học trong thực tiễn khi trở thành luật sư hoặc biết tư vấn cho khách hàng.	K2
	4.1.3. Vận dụng những kiến thức đã học, sinh viên có thể hoạch định	K4

	cho nghề nghiệp của mình trong tương lai.	
<b>Kỹ năng</b>	4.2.1. Sinh viên biết được các kỹ năng tranh tụng, thuyết phục, thu thập tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án để hành nghề luật sư trong tương lai	S1
	4.2.2. Sinh viên có kỹ năng tư vấn pháp luật, kỹ năng đàm phán, ký kết các hợp đồng.	S2
<b>Thái độ</b>	4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ pháp luật	A2
	4.3.2. Phát hiện và góp ý những vấn đề còn bất cập của pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư, trong hoạt động hành chính, hoạt động tư pháp của cơ quan nhà nước.	A3

## 5. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học *Pháp luật về Luật sư và Nghề luật sư* là môn học mang tính định hướng nghề nghiệp nên phải được học vào năm cuối trước khi đi thực tập sau khi đã học xong hầu hết các môn luật. Nội dung cụ thể bao gồm các nội dung chính sau: (1) *Vị trí, vai trò của luật sư trong đời sống xã hội*; (2) *Luật luật sư và các chế định cơ bản liên quan đến luật sư và nghề luật sư*; (3) *Những quy định liên quan đến hoạt động hành nghề luật sư*; (4) *Những quy định về thù lao và chi phí*; (5) *Tổ chức hành nghề luật sư; Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư*.

Môn học cũng cung cấp cho sinh viên những tình huống thực tiễn, những bài tập thực hành để sinh viên ứng dụng.

## 6. Nội dung và lịch trình giảng dạy

Buổi	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của SV	Giáo trình chính	TLTK	Ghi chú
	<b>Bài 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ LUẬT SƯ VÀ NGHỀ LUẬT SƯ</b>	4				
Buổi 1,2	<p><b>1. Lịch sử hình thành và phát triển nghề luật sư ở Việt Nam</b></p> <p>1.1. Lịch sử hình thành và phát triển</p> <p>1.2. Luật sư, Luật gia</p> <p><b>2. Vị trí, vai trò của luật sư trong đời sống xã hội.</b></p> <p>2.1. Vai trò của luật sư trong việc bảo vệ quyền của bị can, bị cáo và các đương sự trước Tòa.</p> <p>2.2. Vai trò của luật sư trong hoạt động tư vấn pháp luật góp phần bảo vệ quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức.</p> <p>2.3. Vai trò của luật sư trong việc tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.</p>	Thuyết giảng	SV tập trung nghe giảng để nhớ một số mốc hình thành pháp luật luật sư	Tài liệu bài giảng [1]		4.1.1 4.1.2
	<b>Bài 2. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LUẬT SƯ VIỆT NAM</b>	8	2			

<p><b>Buổi 3, 4, 5, 6, 7</b></p>	<p><b>1. Luật luật sư và các chế định cơ bản liên quan đến luật sư và nghề luật sư</b></p> <p>1.1. Khái niệm “luật sư”, tiêu chuẩn luật sư, điều kiện hành nghề luật sư.</p> <p>1.2. Chức năng xã hội của luật sư</p> <p>1.3. Các hành vi bị nghiêm cấm đ/v luật sư</p> <p>1.4. Quy trình trở thành luật sư</p> <p>1.4.1. Đào tạo nghề luật sư</p> <p>1.4.2 Tập sự hành nghề luật sư, kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư</p> <p>1.4.3 Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư</p> <p>1.4.4 Gia nhập Đoàn luật sư</p> <p><b>2. Những quy định liên quan đến hoạt động hành nghề luật sư</b></p> <p>2.1 Phạm vi hành nghề luật sư</p> <p>2.2 Hình thức hành nghề của luật sư</p> <p>2.3. Tổ chức hành nghề luật sư</p> <p>2.3.1. Những vấn đề chung</p> <p>2.3.2. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư</p> <p>2.3.3. Trách nhiệm về tài sản của các tổ chức hành nghề luật sư</p> <p>2.3.4. Tên gọi của tổ chức hành nghề luật sư</p> <p>2.3.5. Nơi đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư</p> <p>2.3.6. Hồ sơ đăng ký hoạt động</p> <p>2.3.7. Lệ phí đăng ký hoạt động, lệ phí thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, lệ phí cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động.</p> <p>2.3.8. Lệ phí đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hành nghề luật sư</p> <p><b>2.4. Hành nghề luật sư với tư cách cá nhân</b></p> <p><b>2.5. Những quy định về thù lao và chi phí, tiền lương theo hợp đồng lao động</b></p> <p><b>2.6. Căn cứ tính thù lao</b></p> <p><b>2.7. Phương thức tính thù lao</b></p> <p>2.8. Phương thức tính thù lao theo</p>	<p>Giảng những nội dung cốt lõi của luật và hướng dẫn sinh viên đọc, nghiên cứu thêm ở các tạp chí</p>	<p>SV đọc thêm một số bài viết ở tạp chí nhà nước và pháp luật</p>	<p>Tài liệu bài giảng [1]</p>		<p>4.1.1 4.1.2 4.1.3</p>
----------------------------------	---	--	--	-------------------------------	--	----------------------------------

	<p>giờ làm việc</p> <p>2.9. Phương thức tính thù lao trọn gói</p> <p>2.10. Phương thức tính thù lao theo tỉ lệ phần trăm giá ngạch vụ kiện hoặc giá trị hợp đồng, giá trị dự án.</p> <p>2.11. Phương thức tính thù lao theo hợp đồng dài hạn với mức thù lao cố định</p> <p>3. Thù lao và chi phí luật sư trong trường hợp luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý</p> <p>4. Thù lao, chi phí trong trường hợp luật sư tham gia tổ tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng</p> <p>5. Tiền lương theo hợp đồng lao động</p> <p>6. Giải quyết tranh chấp về thù lao, chi phí, tiền lương theo hợp đồng lao động</p>					
	<b>Bài 3. TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP CỦA LUẬT SƯ</b>	6	2			
Buổi 8, 9, 10, 11	<p><b>1. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Đoàn luật sư)</b></p> <p>1.1. Về việc thành lập, giải thể Đoàn luật sư</p> <p>1.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn luật sư</p> <p>1.3. Về Điều lệ của Đoàn luật sư</p> <p><b>2. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp toàn quốc của luật sư (Liên đoàn luật sư Việt Nam)</b></p> <p>2.1. Về địa vị pháp lý</p> <p>2.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn</p> <p><b>3. Về Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc</b></p> <p><b>4. Những quy định liên quan đến hành nghề của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, luật sư nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p><b>5. Những quy định về quản lý hành nghề luật sư.</b></p>	Giảng và hướng dẫn sinh viên thảo luận về nghề nghiệp luật sư và những vấn đề thực tiễn đặt ra	SV nghe giảng, sau đó thảo luận	Tài liệu bài giảng [1]		4.1.3 4.2.2 4.3.1 4.3.2
Buổi	<b>Bài 4. XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP</b>	6	2			
Buổi 12-15	<p><b>1. Xử lý kỷ luật luật sư</b></p> <p>1.1. Hình thức xử lý kỷ luật đối với</p>	Giảng và hướng dẫn SV thảo luận	SV chi nhóm thảo luận	Tài liệu bài giảng [1]		4.2.1 4.2.2

luật sư 1.2. Thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với luật sư 1.3. Khiếu nại quyết định kỷ luật luật sư 1.4. Khiếu nại đối với quyết định, hành vi của Ban Chủ nhiệm Đoàn luật sư 1.5. Khiếu nại đối với quyết định, hành vi của các cơ quan của Tổ chức luật sư toàn quốc <b>2. Giải quyết tranh chấp</b> <b>3. Xử lý vi phạm đối với luật sư, tổ chức hành nghề luật sư.</b> <b>4. Xử lý vi phạm đối với hành vi xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư</b> <b>5. Xử lý vi phạm đối với cá nhân, tổ chức hành nghề luật sư bất hợp pháp</b> 5.1. Xử lý vi phạm đối với cá nhân hành nghề luật sư bất hợp pháp 5.2. Xử lý vi phạm đối với tổ chức hành nghề luật sư bất hợp pháp	luận				4.3.1 4.3.2
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>10</b>			

## 7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia trên lớp ít nhất 70%
- Tham gia kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Chủ động tự học theo những vấn đề mà giảng viên gợi ý

## 8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 8.1. Cách đánh giá

Phân loại	Thời lượng	Tỷ trọng (%)	Quy định	Mục tiêu
Đánh giá chuyên cần		20%	Điểm danh hoặc kiểm tra kiến thức hoặc kết hợp cả hai hình thức (Gv tự tổ chức)	4.1.1 4.1.2 4.1.3
Kiểm tra giữa kỳ	30-45 phút	20%	Bài thi kiểm tra tự luận (Gv tự tổ chức)	4.1.1 4.1.2 4.1.3 4.2.1 4.2.2
Kiểm tra cuối kỳ	45 đến 60 phút	60%	Bài thi kiểm tra tự luận	4.1.3 4.2.2

				4.3.1
				4.3.2

## 8.2. Cách tính điểm

- Điểm giữa kỳ và thi kết thúc học phần theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,5
- Điểm học phần là điểm của 3 hình thức (chuyên cần, giữa kỳ, kết thúc môn) theo tỷ lệ nêu ở 8.1.

## 9. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:	[1] Luật luật sư 2006 và luật sửa đổi, bổ sung 2012.
Giáo trình tham khảo:	[2] Tập bài giảng Luật sư và Nghề luật sư, Học viện tư pháp, NXB Hà Nội 2011.
Văn bản QPPL:	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ luật Tố tụng dân sự 2004 (sửa đổi năm 2011).</li> <li>Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (thay thế Bộ luật 2003)</li> <li>Quy tắc đạo đức nghề nghiệp luật sư</li> <li>Nghị định &amp; thông tư hướng dẫn thi hành các luật trên.</li> </ol>
Các loại tài liệu khác:	+ Tạp chí nhà nước và pháp luật + Tạp chí nghiên cứu lập pháp

## 10. Hướng dẫn SV tự học

Buổi	Nội dung	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	Nhiệm vụ sinh viên
	<b>Bài 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ LUẬT SƯ VÀ NGHỀ LUẬT SƯ</b>	4		
Buổi 1,2	<b>1. Lịch sử hình thành và phát triển nghề luật sư ở Việt Nam</b> 2.4. Lịch sử hình thành và phát triển 2.5. Luật sư, Luật gia <b>2. Vị trí, vai trò của luật sư trong đời sống xã hội.</b>			SV tìm hiểu thêm về lịch sử hình thành nghề luật sư trên thế giới qua các tạp chí để rút ra những ưu điểm của nghề luật sư
	<b>Bài 2. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LUẬT SƯ VIỆT NAM</b>	8	2	
Buổi 3, 4, 5, 6	<b>2. Luật luật sư và các chế định cơ bản liên quan đến luật sư và nghề luật sư</b> 1.1. Khái niệm “luật sư”, tiêu chuẩn luật sư, điều kiện hành nghề luật sư. 1.2. Chức năng xã hội của luật sư 1.3. Các hành vi bị nghiêm cấm đ/v luật sư			SV tìm hiểu thêm về thực trạng các tổ chức hành nghề luật sư ở VN, thực trạng đội ngũ luật sư hiện nay để có cái nhìn tổng quát hơn về nghề nghiệp luật sư

	<p>1.4. Quy trình trở thành luật sư</p> <p><b>2. Những quy định liên quan đến hoạt động hành nghề luật sư</b></p> <p>2.1 Phạm vi hành nghề luật sư</p> <p>2.2 Hình thức hành nghề của luật sư</p> <p>2.3. Tổ chức hành nghề luật sư</p> <p><b>2.4. Hành nghề luật sư với tư cách cá nhân</b></p> <p><b>2.5. Những quy định về thù lao và chi phí, tiền lương theo hợp đồng lao động</b></p> <p>3. Thù lao và chi phí luật sư trong trường hợp luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý</p> <p>4. Thù lao, chi phí trong trường hợp luật sư tham gia tổ tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng</p> <p>5. Tiền lương theo hợp đồng lao động</p> <p>6. Giải quyết tranh chấp về thù lao, chi phí, tiền lương theo hợp đồng lao động</p>			
	<b>Bài 3. TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP CỦA LUẬT SƯ</b>	6	2	
Buổi 7, 8, 9, 10,11	<p>1. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Đoàn luật sư)</p> <p>2. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp toàn quốc của luật sư (Liên đoàn luật sư Việt Nam)</p> <p>3. Về Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc</p> <p>4. Những quy định liên quan đến hành nghề của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, luật sư nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>5. Những quy định về quản lý hành nghề luật sư.</p>			SV tìm hiểu về hội luật sư Việt Nam, cũng như Điều lệ và các quy định khác về hội luật sư. So sánh với hội nghề nghiệp khác ở Việt Nam
Buổi	<b>Bài 4. XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP</b>	6	2	
Buổi 12-15	<p>1. Xử lý kỷ luật luật sư</p> <p>2. Giải quyết tranh chấp</p> <p>3. Xử lý vi phạm đối với luật sư, tổ chức hành nghề luật sư.</p> <p>4. Xử lý vi phạm đối với hành vi</p>			SV tìm hiểu về các trường hợp luật sư không được làm; các quy tắc chuẩn mực nghề nghiệp của luật sư; các hình thức xử lý đối với

	<b>xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư</b> <b>5. Xử lý vi phạm đối với cá nhân, tổ chức hành nghề luật sư bất hợp pháp</b>			luật sư vi phạm điều lệ và vi phạm pháp luật.
	<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>10</b>	

Ngày 20 tháng 5 năm 2015

**Trưởng khoa (BM)**

Ngày 18 tháng 5 năm 2015

**Người biên soạn**

Ngày 29 tháng 5 năm 2015

**Ban giám hiệu**